

Bản án số: **289/2018/HS-ST**.

Ngày: 13/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Yến

Bà Bùi Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hải - Thư ký Tòa án;

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.*

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 300/2018/TLST- HS ngày 20/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2018/QĐXXST - HS ngày 25/7/2018, đối với bị cáo:

***Bị cáo: Tạ Quang M;** sinh năm 1978, tại Hà Nội; Nơi cư trú: 338, phố BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: nguyên là Công an (*đảng viên đã bị tạm đình chỉ sinh hoạt Đảng*); Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Quang K và bà Nguyễn Thị H ; Có vợ là: Nguyễn Thị T và có 04 con; Danh chỉ bản số: 0310 lập ngày 02/5/2018 tại Công an TP. Hà Nội (PC81B); Tiền án: chưa có; Tiền sự: chưa có; Bị bắt quả tang từ ngày: 19/4/2018; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP. Hà Nội; có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh Triệu Quốc G, sinh năm 1978; Nơi cư trú: 1160 đường X, quận Đ, thành phố Hà Nội; có mặt;

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1989; Nơi cư trú: 1160 đường X, quận Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Quang M nguyên là cán bộ Công an huyện Z, thành phố Hà Nội, đầu năm 2018, do vay tiền của nhiều người nhưng không có khả năng trả nợ nên M đã nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người khác để lấy tiền trả nợ. Khoảng 17h30 phút ngày 19/4/2018, M chuẩn bị một số công cụ gồm 01 khẩu súng dạng súng bắn đạn bi; 02 khóa số 8; 01 đèn pin; 01 bình xịt hơi cay; 01 dao dài khoảng 46cm; 01 con dao nhíp dạng gấp; 01 miếng vải dạng mũ trùm đầu màu đen; 01 cuộn dây dù; 01 khẩu trang; 01 áo chống nắng (dạng áo choàng); 01 đai đeo súng bằng da màu đen; 05 viên kim loại dạng bi; 01 mũ lưỡi trai màu xám và 01 đôi găng tay vải màu đen rồi cho vào ba lô. Sau đó, M đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe máy hiệu Honda Wave không đeo biển kiểm soát rồi mang theo chiếc ba lô trên, đi từ nhà ở số 338, phố BXT, phường KĐ, quận TX, ra đường Nguyễn Trãi - Ngã Tư Sở rồi rẽ trái đến đường Láng, mục đích quan sát tìm các cửa hàng vàng, bạc vắng người để vào không chế chủ cửa hàng để chiếm đoạt tài sản. Khi M đi xe máy qua cửa hàng vàng bạc của anh Triệu Quốc G (sinh năm 1978, trú tại HT, huyện KX, Thái Bình) tại số 1160, đường X, quận Đ, Hà Nội thì thấy trong cửa hàng vắng người. M quan sát không thấy người bán hàng nên đã quyết định chiếm đoạt tài sản tại cửa hàng của anh G. Do thời điểm này trong cửa hàng vẫn còn người và trời chưa tối hẳn nên M đỗ xe máy ở điểm chờ xe buýt, đối diện, cách cửa hàng của anh G khoảng 20m để đứng đợi và quan sát. Đến khoảng 21h00 cùng ngày, M thấy cửa hàng của anh G không có người nên đã mặc áo chống nắng, đội mũ che mặt màu đen rồi đội thêm mũ bảo hiểm, khoác ba lô trên vai. M để lại xe máy tại điểm chờ xe buýt rồi đi bộ qua đường vào cửa hàng vàng bạc của anh G. Lúc này, anh G cùng vợ là chị Nguyễn Thị B và 02 con nhỏ đang ở trong phòng ngủ của cửa hàng (giữa phòng ngủ và phòng trưng bày trang sức có cửa dạng kéo). M vào bên trong cửa hàng để ba lô xuống đất gần cửa vào phòng ngủ, lấy ra 01 khẩu súng và 01 bình xịt hơi cay. Sau đó, tay phải M cầm súng, tay trái cầm bình xịt hơi cay, giơ lên hướng về phía anh G, chị B và nói “*Tao không hại ai cả, hai vợ chồng không được kêu*”. Nói xong, M lấy 01 khóa số 8 ra bảo anh G tự khóa tay. Anh G tự khóa được một tay, còn tay kia chị B khóa giúp. M hỏi anh G và chị B “*Tiền để đâu*” thì chị B trả lời “*Nhà em không có tiền*”. Lúc này, M sợ người dân xung quanh phát hiện nên ra tắt hết công tắc đèn điện rồi tiếp tục hỏi chìa khóa tủ trưng bày vàng bạc và được chị B chỉ chìa khóa ở ngăn kéo thứ ba của tủ quầy bán hàng. M bảo vợ chồng anh G và 02 con của anh G ngồi ở giường trong phòng ngủ. Do sợ anh G liên lạc ra bên ngoài nên M cầm chiếc điện thoại Sony Xperia của anh G để trên nóc tủ lạnh vút về phía ba lô của M. Sau đó, M kéo cửa phòng ngủ lại đi ra quầy bán hàng để khẩu súng xuống sàn và lục tìm các ngăn kéo tủ để tìm chìa khóa. Anh G ở trong nhà, mở cửa phòng ra quan sát thấy M đã để khẩu súng ở dưới đất nên chạy ra giằng co với M và hô cướp. M dùng hai tay đẩy anh G lùi vào phía trong để lấy lối chạy và bịt miệng anh G nên bị anh G cắn vào ngón tay cái của bàn tay trái. M giật tay ra, bỏ chạy về phía bên phải của cửa hàng, rồi tiếp tục rẽ phải vào ngõ Chùa Nền thì bị tổ công tác Công an phường Láng Thượng và quần chúng nhân dân đuổi theo bắt quả tang. Quá trình bắt giữ M, Công an phường Láng Thượng đã thu giữ số tang vật gồm: 01 mũ trùm đầu, 01 áo sơ mi dài tay, 01 áo chống

năng, 01 mũ bảo hiểm, 01 CMND, 01 Giấy phép lái xe mang tên Tạ Quang M, 01 điện thoại Nokia 1280 và 01 điện thoại Iphone 5.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường khu vực tử trung bày bán hàng vàng bạc phía dưới nền nhà số tang vật gồm: 01 khẩu súng bằng kim loại, 01 bình xịt khí bằng kim loại, 01 túi vải màu xanh bên trong có 51.820.000 đồng, 01 ba lô bên trong có 01 con dao bằng kim loại màu trắng bên ngoài có vỏ bọc bằng gỗ, 01 khóa số 8, 01 đèn pin, 01 điện thoại Sony Xperia, 01 đai đeo súng bằng da màu đen, 01 cuộn dây dù, 01 khẩu trang, 01 mũ lưỡi trai, 05 viên bi bằng kim loại; thu giữ 01 còng khóa tay số 8 do anh Triệu Quốc G giao nộp.

Căn cứ lời khai của M, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe máy hiệu Honda Wave do M dựng ở điểm chờ xe buýt đối diện cửa hàng vàng bạc của anh Triệu Quốc G. Khi thu giữ xe, trên xe có treo một bình nhựa bên trong đựng khoảng hơn 01 lít xăng.

Ngày 26/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã quyết định trưng cầu giám định khẩu súng và 05 viên bi thu giữ của M. Tại bản Kết luận giám định 2228/C54(P3) ngày 07/5/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an kết luận: *Khẩu súng gửi đến giám định là súng bắn bằng áp lực của khí gas đạn dạng bi, thuộc đồ chơi nguy hiểm, không phải súng quân dụng và cũng không thuộc loại có tính năng, tác dụng tương tự như súng quân dụng. Khi sử dụng khẩu súng này bắn vào người chỉ gây thương tích. 05 viên bi bằng kim loại thường sử dụng làm đạn để bắn cho các súng thuộc đồ chơi nguy hiểm và những súng tự chế bắn bằng áp lực của hơi cò, không phải đạn dùng cho súng quân dụng.*

Tại bản Kết luận giám định số 4956/KL - PC54- Đ3 ngày 30/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Xe máy nhãn hiệu Honda Wave không đeo biển kiểm soát không xác định được số máy nguyên thủy của xe.*

Quá trình điều tra vụ án, bị can Tạ Quang M khai: Khi vào cửa hàng vàng bạc của anh G để cướp tài sản, M chưa đặt ra mục đích là cướp những gì, số lượng bao nhiêu. Khi M đang lục tìm chìa khóa để mở tử trung bày vàng bạc thì bị anh G cản trở nên M chưa lấy được bất kỳ tài sản gì. Những công cụ M dùng để phạm tội là những đồ vật có sẵn trong nhà M được M mua về để sử dụng từ trước. Chiếc xe máy do M sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm, M mua của một người không quen biết để sử dụng, khi mua xe không có giấy tờ gì và không biết số khung, số máy của chiếc xe máy trên đã bị đóng lại. Chiếc xe máy khi sử dụng tiêu thụ hết nhiều xăng nên M đã phải mua xăng dự phòng để dùng khi xe hết xăng.

Anh Triệu Quốc G và chị Nguyễn Thị B khai: Khi vào cướp tài sản, M đã lấy 01 chiếc túi màu xanh lá cây ở góc giường trước khi đi ra khỏi phòng ngủ của vợ chồng anh G và chị B. Khi M bỏ chạy thì anh G kiểm tra thấy trong túi có đựng số tiền 51.820.000 đồng, là tiền do anh G để ở trong ngăn tủ. Anh chị không chứng kiến được việc M bỏ tiền vào trong túi. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho M và anh G đối chất. Tuy nhiên, M vẫn giữ nguyên lời khai ban đầu thể hiện M mới đang lục soát tìm chìa khóa, M chưa lấy được bất kỳ tài sản gì.

Do chỉ có lời khai của anh G và chị B nên không đủ cơ sở để kết luận M đã chiếm đoạt số tiền trên.

Trong giai đoạn điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả anh Triệu Quốc G và Nguyễn Thị B số tiền 51.820.000 đồng và chiếc điện thoại Sony Xperia. Anh G, chị B nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự.

Tại Cáo trạng số 251/CT-VKS-P2 ngày 29/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố: Tạ Quang M về tội Cướp tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo công nhận nội dung cáo trạng là đúng, giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Bị hại là anh G xác nhận nội dung vụ án như cáo trạng nêu là đúng, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, anh không yêu cầu gì về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Tạ Quang M phạm tội Cướp tài sản; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không xét. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 02 điện thoại đã bị thu giữ. Tịch thu sung công 01 xe máy thu của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng khác đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và hình phạt áp dụng với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 19/4/2018, tại Cửa hàng vàng bạc số 1160, đường X, phường LT, quận Đ, thành phố Hà Nội, Tạ Quang M đã dùng 01 khẩu súng bắn

đạn bi bằng áp lực khí ga (*thuộc đồ chơi nguy hiểm*) và 01 bình xịt hơi cay đe dọa vợ chồng anh Triệu Quốc G và chị Nguyễn Thị B, sau đó dùng khóa số 8, yêu cầu anh G và chị B khóa tay anh G nhằm chiếm đoạt tài sản của vợ chồng anh G, chị B. Khi M đang lục tìm chìa khóa để mở tủ trưng bày vàng bạc thì bị anh G cản trở, chị B hô hoán (*cướp, cướp...*). M bỏ chạy ra ngoài thì bị Công an phường Láng Thượng và nhân dân đuổi theo, bắt quả tang.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, hiểu biết pháp luật nhưng đã dùng súng bắn đạn bi và bình xịt hơi cay, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để khống chế vợ chồng bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại, khi bị cáo đang lục tìm tài sản của bị hại thì bị anh G, chị B chống cự, hô hoán, làm cho bị cáo phải bỏ chạy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm quyền tự do thân thể của người khác, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây lo lắng trong xã hội. Bị cáo sử dụng súng bắn đạn bi, bình xịt hơi cay để khống chế, đe dọa bị hại làm công cụ phạm tội do đó bị cáo đã phạm tội Cướp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn khác*), cần phải đưa bị cáo ra truy tố, xét xử để có mức hình phạt tù tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; lần đầu bị đưa ra truy tố, xét xử; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về việc các bị hại khai bị cáo chiếm đoạt số tiền 51.820.000 đồng cho vào 01 chiếc túi và chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị B, Hội đồng xét xử xét thấy: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, đối chất giữa bị cáo và các bị hại nhưng bị cáo không thừa nhận chiếm đoạt các tài sản đó, ngoài lời khai các bị hại không có tài liệu chứng cứ nào khác để xác định bị cáo chiếm đoạt các tài sản trên, khi cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường các tài sản trên vẫn còn tại nơi xảy ra vụ án. Tại phiên tòa bị hại là anh G khai: Khi xảy ra vụ án, anh không trực tiếp nhìn thấy bị cáo lấy số tiền 51.820.000 đồng, mà sau khi bị cáo bỏ chạy, anh thấy số tiền trên dưới đất nên nghĩ bị cáo lấy. Do đó, không đủ cơ sở kết luận bị cáo chiếm đoạt số tiền và chiếc điện thoại trên của bị hại.

[2.2]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về các nội dung khác:

Về xử lý vật chứng: Những vật chứng đã thu của bị cáo gồm: 01 mũ chùm đầu, 01 áo sơ mi dài tay, 01 áo chống nắng, 01 mũ bảo hiểm, 01 khẩu súng bằng kim loại bắn bằng khí ga, 01 bình xịt khí bằng kim loại, 01 ba lô, 01 con dao bằng kim loại có vỏ bọc bằng gỗ, 01 con dao nhíp, 02 khóa số 8, 01 đèn pin, 01

đai đeo súng bằng da, 01 cuộn dây dù, 05 viên bi bằng kim loại, 01 mũ lưỡi chai, 01 khẩu trang, 01 đôi găng tay, 01 bình nhựa bên trong có chứa xăng, bị cáo sử dụng để làm công cụ phục vụ việc cướp tài sản phải tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe máy Honda Wave bị cáo sử dụng là phương tiện đi cướp, không rõ nguồn gốc, đã bị đục lại số khung, số máy hiện không xác định được bị hại cần tịch thu sung công Nhà nước; Những vật chứng khác gồm: 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe của Tạ Quang M, 01 điện thoại Nokia 1280, 01 điện thoại Iphone 5 là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Quang M phạm tội Cướp tài sản.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: Tạ Quang M 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 khẩu súng bắn bằng áp lực khí ga, dạng đạn bi, làm bằng kim loại, màu đen, thân súng có ký hiệu No 871072, súng có kích thước khoảng 20x10cm, không có hộp tiếp đạn (*thuộc đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng*); 01 bình xịt khí bằng kim loại màu đen, có đường kính khoảng 3cm, cao khoảng 8cm, trên thân bình có chữ EURO GAS; 01 con dao kim loại màu trắng, đầu nhọn, chuôi gỗ, có một lưỡi, có kích thước dài 46cm; 01 con dao nhíp dạng gấp bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 10cm; 02 khóa số 8 màu trắng; 01 đèn pin màu trắng bạc; 01 cuộn dây dù màu xanh; 01 đai đeo súng bằng da màu đen; 05 viên kim loại dạng bi màu trắng; 01 ba lô vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm bảo hiểm màu đen, kiểu mũ lưỡi trai; 01 kính mắt màu đen; 01 mũ lưỡi trai màu xám, trên mũ có chữ Nike; 02 chiếc găng tay vải màu đen; 01 áo sơ mi kẻ màu sáng, dài tay; 01 khẩu trang bằng vải; 01 miếng vải dạng mũ trùm đầu màu đầu màu đen; 01 áo chống nắng dạng áo choàng; 01 chai nhựa màu trắng dung tích 1,5 lít;

-Tịch thu sung công Nhà nước vật chứng gồm: 01chiếc xe máy Honda Wave màu đen, không có biển kiểm soát; đã qua sử dụng có số máy: 007035; không xác định được số khung

-Trả lại cho bị cáo các giấy tờ và tài sản gồm: 01 chứng minh thư nhân dân số 050667999 mang tên Tạ Quang M do Công an tỉnh Sơn La cấp; 01 giấy phép lái xe số 80A03278 mang tên Tạ Quang M; 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen có số Imei 351949054001489 *(đã qua sử dụng)*; 01 điện thoại Iphone 5 Imei 990002726959032 *(đã qua sử dụng)*.

(Các vật chứng trên đang bảo quản tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội - theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại là anh Triệu Quốc G có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Nguyễn Thị B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy

